

PHẦN 1: BÀI TẬP NỐI TỪ (Matching Exercise)

Yêu cầu trên phiếu: Nối các từ vựng/câu chào hỏi tiếng Tây Ban Nha ở cột A với nghĩa tiếng Việt tương ứng ở cột B.

Cột A (Tiếng Tây Ban Nha)	Cột B (Nghĩa tiếng Việt)	Cú pháp Liveworksheet (nếu làm dạng kéo thả)
1. ¡Hola!	A. Cảm ơn rất nhiều	connect:1 nối với connect:3 (Xin chào)
2. Buenos días	B. Tạm biệt	connect:2 nối với connect:4 (Chào buổi sáng)
3. Gracias	C. Xin chào	connect:3 nối với connect:1 (Cảm ơn)
4. Adiós	D. Chào buổi sáng	connect:4 nối với connect:2 (Tạm biệt)
5. Mucho gusto	E. Rất hân hạnh được gặp bạn	connect:5 nối với connect:5 (Rất hân hạnh)

PHẦN 2: BÀI TẬP CHIA ĐỘNG TỪ "SER" (Multiple Choice / Fill in the blanks)

Yêu cầu trên phiếu: Chọn hoặc điền dạng đúng của động từ "**Ser**" (soy, eres, es) cho các đại từ nhân xưng tương ứng.

1. Yo [] estudiante. (Đáp án đúng: **soy**)
Cú pháp gõ trên Liveworksheet: choose(soy / eres / es) -> chọn *soy
2. Tú [] muy amable. (Đáp án đúng: **eres**)
Cú pháp gõ trên Liveworksheet: choose(soy / eres / es) -> chọn *eres
3. Él [] profesor de español. (Đáp án đúng: **es**)
Cú pháp gõ trên Liveworksheet: choose(soy / eres / es) -> chọn *es
4. Nosotros [] amigos. (Đáp án đúng: **somos**)
Cú pháp gõ trên Liveworksheet: choose(somos / son / sois) -> chọn *somos